

Số: 69 /QĐ-BVĐKTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v: Công bố công khai kết quả lựa chọn nhà thầu
Gói số 4: Gói thầu vị thuốc cổ truyền (29 danh mục) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà
thầu dự toán mua sắm Mua thuốc năm 2025 – 2026
cho Bệnh viện đa khoa Thanh Trì

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA THANH TRÌ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi
bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày
25/06/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 quy định chi
tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/08/2025 của Chính phủ quy định
chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2024 của Bộ Y tế quy định về đấu
thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập

Căn cứ Nghị quyết số 35/2024/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Hội
đồng nhân dân thành phố Hà Nội quy định một số thẩm quyền quyết định trong quản lý,
sử dụng tài sản công và mua sắm hàng hóa, dịch vụ thuộc phạm vi quản lý của Thành
phố Hà Nội; Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 27/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số
nghị quyết của HĐND thành phố Hà Nội quy định về quản lý, sử dụng tài sản công
thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ tài chính
về việc hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu
trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 66/QĐ-BVĐKTT ngày 22 tháng 01 năm 2026 của Giám đốc
Bệnh viện đa khoa Thanh Trì về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói số 4: Gói
thầu vị thuốc cổ truyền (29 danh mục) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua
sắm: Mua thuốc năm 2025 – 2026 cho Bệnh viện đa khoa Thanh Trì.

Theo đề nghị của Trưởng khoa Dược – Bệnh viện đa khoa Thanh Trì.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai kết quả lựa chọn nhà thầu Gói số 4: Gói thầu vị thuốc cổ
truyền (29 danh mục) thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua thuốc
năm 2025 – 2026 cho Bệnh viện đa khoa Thanh Trì, với các nội dung như sau:

- Tên gói thầu:** Gói thầu vị thuốc cổ truyền (29 danh mục).
- Danh sách nhà thầu, tổng số mặt hàng và giá trị trúng thầu:**

STT	Tên nhà thầu	Mã số thuế	Tổng số mặt hàng trúng thầu	Giá trúng thầu (VND)	Thời gian thực hiện gói thầu	Thời gian thực hiện hợp đồng	Các nội dung khác (nếu có)
1	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	0105061070	3	15.477.000	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
2	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam	0105196582	2	18.102.000	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	2300220553	11	94.563.000	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
4	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	0302560110	3	21.483.000	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
5	Công ty CP Dược liệu Indochina	0107402960	4	23.016.000	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
6	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	3700313652	5	40.650.000	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	365 ngày, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	
	Tổng:		28	213.291.000			

(Có danh mục hàng hoá chi tiết kèm theo)

- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Nguồn kinh phí: Nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh, nguồn thu do cơ quan BHXH thanh toán và nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị.

Điều 2. Hình thức công khai: Công khai tại Bảng thông tin Bệnh viện và trên trang Web của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng các khoa/phòng, bộ phận thuộc Bệnh viện có nhiệm vụ triển khai tại khoa/phòng đến từng nhân viên và chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, KD, P.TCKT.



Hồ Quang Tuấn

PHỤ LỤC: DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, TỔNG GIÁ TRỊ VÀ NHÀ THẦU TRÚNG THẦU

Gói số 4: Gói thầu vị thuốc cổ truyền (29 danh mục)

Thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm Thuốc năm 2025 – 2026

(Kèm theo Quyết định số: 63/QĐ-BVĐKTT ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Thanh Trì)

STT	Mã phần (t)	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Hạn dùng (Tuổi thọ)	Nguồn gốc	Số DKLƯ	Cơ sở sản xuất	Cơ sở cung cấp	Đơn vị tính	Đơn giá trung bình (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
1	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long - vn0105061070															
1.1	PP2500604005	Viên chỉ xích cam thảo	Rễ	Radix Polygalae	Chích cam thảo	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung Quốc	VCT-00471-23	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	kg	1.398.000	5	6.993.000
1.2	PP2500604017	Cột saoi bó sao	Thân rễ	Rhizoma Drynariae	Sao vàng	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	N2	24 tháng	Việt Nam	VCT-00112-21	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	kg	168.000	20	3.360.000
1.3	PP2500604024	Hoàng kỳ chích mật	Rễ	Radix Astragali membranacei	Chích mật	Túi 1kg, 2kg, 5kg, 10kg, 20kg	N2	24 tháng	Trung Quốc	VCT-00251-22	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	Công ty cổ phần Đông Y Dược Thăng Long	kg	256.200	20	5.124.000
Tổng: 3 mặt hàng																15.477.000
2	Công ty cổ phần Dược liệu Việt Nam - vn0105196582															
2.1	PP2500603996	Tê tần	Rễ và thân rễ	Radix et Rhizoma Asari	Thái phiến	Túi 50 gói x 3g, 6g Túi 100g, 500g, 1kg, 2kg, 5kg	N2	24 tháng	B	VCT-00790-22	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN DƯỐC LIÊU VIỆT NAM	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIÊU VIỆT NAM	kg	2.572.500	5	12.862.500
2.2	PP2500604007	Đào nhân sao vàng giòn vỏ	Hạt	Semen Pruni	Sao vàng	Túi 50 gói x 3g, 6g Túi 100g, 500g, 1kg, 2kg, 5kg	N2	24 tháng	B	VCT-00069-20	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN DƯỐC LIÊU VIỆT NAM	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIÊU VIỆT NAM	kg	523.950	10	5.239.500
Tổng: 2 mặt hàng																18.102.000
3	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh - vn2300220553															
3.1	PP2500603997	Độc hoạt	Rễ	Radix Angelicae pubescens	Thái phiến	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00377-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	187.950	30	5.638.500
3.2	PP2500603999	Khương hoạt	Thân rễ và rễ	Rhizoma et Radix Notopterygii	Thái phiến	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00339-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	1.338.960	20	26.779.200
3.3	PP2500604000	Mộc qua	Quả	Fructus Chaenomeles speciosa	Thái phiến	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00340-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	183.990	10	1.839.900
3.4	PP2500604004	Táo nhân sao đen	Hạt	Semen Ziziphi mauritanae	Sao đen	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung Quốc	VCT-00064-25	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	774.900	10	7.749.000
3.5	PP2500604006	Đan sâm chế rượu	Rễ	Radix Salviae miltiorrhizae	Chế rượu	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung Quốc	VCT-00553-25	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	241.920	40	9.676.800
3.6	PP2500604008	Hồng hoa	Hoa	Flos Carthami tinctorii	Sấy khô	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung Quốc	VCT-00383-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	777.000	10	7.770.000
3.7	PP2500604012	Y dĩ sao vàng cốt cam	Hạt	Semen Coercis	Sao vàng cốt cam	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00342-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	114.870	20	2.297.400
3.8	PP2500604013	Lân nhục sao vàng	Hạt	Semen Nelumbinis	Sao vàng	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Việt Nam	VCT-00379-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	177.975	20	3.559.500

STT	Mã phân (th)	Tên vị thuốc cổ truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Hạn dùng (Tuổi thọ)	Nguồn gốc	Số DKKH/GPNC, Số công bố TCC hoặc phiên bản được chấp thuận	Cơ sở sản xuất	Cơ sở cung cấp	Đơn vị tính	Đơn giá trung bình (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
3.9	PP2500604016	Củ kỷ từ	Quả	Fructus Lycii	Sấy khô	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00375-23	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	254.940	20	5.098.800
3.10	PP2500604022	Dạng sấm chích gừng	Rễ	Radix Codonopsis	Chích gừng	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00336-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	711.900	30	21.357.000
3.11	PP2500604023	Hỏi sấm sao cẩu	Rễ củ	Tuber Dioscoreae persimilis	Sao cẩu	Túi 0,5kg, 1kg, 2kg, 3kg, 4kg, 5kg	N2	18 tháng	Việt Nam	VCT-00338-22	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	kg	139.860	20	2.797.200
Cộng: 11 mặt hàng 94.563.000																
4 Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC - vn0302560110																
4.1	PP2500604002	Tân giao	Rễ	Radix Gentianae macrophyllae	Thái phiến	Túi 1kg, 2kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung quốc (B)	VCT-00256-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	kg	676.200	20	13.524.000
4.2	PP2500604018	Đỗ trọng chích muối ăn	Vỏ thân	Cortex Eucommiae	Chích muối	Túi 1kg, 2kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung quốc (B)	VCT-00253-24	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	kg	191.100	30	5.733.000
4.3	PP2500604021	Đậu tào	Quả	Fructus Ziziphi jujubae	Sấy	Túi 1kg, 2kg, 5kg	N2	24 tháng	Trung quốc (B)	VCT-002501-22	Chi nhánh công ty cổ phần dược phẩm OPC tại Bình Dương - Nhà máy dược phẩm OPC	Công ty Cổ phần Dược phẩm OPC	kg	111.300	20	2.226.000
Cộng: 3 mặt hàng 21.483.000																
5 Công ty CP Dược liệu Indochina - vn0107402960																
5.1	PP2500604009	Ngưu tất chích rượu	Rễ	Radix Aconitidis bidentatae	Chích rượu	Túi 01, 02, 05, 10 kg	N2	18 tháng	Việt Nam	VCT-00597-25	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	kg	208.950	30	6.268.500
5.2	PP2500604010	Xuyên khung chích rượu	Thân rễ	Rhizoma Ligustici wallichii	Chích rượu	Túi 01, 02, 05, 10 kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00554-25	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	kg	204.750	20	4.095.000
5.3	PP2500604014	Đương quy chích rượu	Rễ	Radix Angelicae sinensis	Chích rượu	Túi 01, 02, 05, 10 kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00596-25	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	kg	535.500	20	10.710.000
5.4	PP2500604020	Cam thảo chích mật	Rễ	Radix Glycyrrhizae	Chích mật	Túi 01, 02, 05, 10 kg	N2	18 tháng	Trung Quốc	VCT-00599-25	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	Công ty cổ phần Dược liệu Indochina	kg	194.250	10	1.942.500
Cộng: 4 mặt hàng 23.016.000																
6 Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA - vn03700313652																
6.1	PP2500604001	Phòng phong	Rễ	Radix Saposnikoviae divaricatae	Sơ chế	Túi PE 1kg	N2	24 tháng	Bắc - Trung Quốc	VCT-00460-23	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA	kg	780.000	20	15.600.000
6.2	PP2500604003	Xích thược	Rễ	Radix Paeoniae	Sơ chế	Túi PE 1kg	N2	24 tháng	Bắc - Trung Quốc	VCT-00482-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA	kg	380.000	15	5.700.000
6.3	PP2500604011	Bạch linh	Thế quả năm	Poria	Thái phiến	Túi PE 1kg	N2	24 tháng	Bắc - Trung Quốc	VCT-00140-21	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPIHARMA	kg	195.000	20	3.900.000

STT	Mã phân (lô)	Tên vị thuốc có truyền	Bộ phận dùng	Tên khoa học	Phương pháp chế biến	Quy cách đóng gói	Phân nhóm	Hạn dùng (Tuổi thọ)	Nguồn gốc	Số DK/LH/GPNC; Số công bố TCCL hoặc phiên bản Dược điển áp dụng	Cơ sở sản xuất	Cơ sở cung cấp	Đơn vị tính	Đơn giá trung thu (VNĐ)	Số lượng	Thành tiền (VNĐ)
6.4	PP2500604015	Thực địa	Rễ củ	Radix Rehmanniae glutinosae praeparata	Phục chế	Túi PE 1Kg	N2	24 tháng	Bắc - Trung Quốc	VCT-00519-24	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	kg	210.000	30	6.300.000
6.5	PP2500604019	Bạch truật sao vàng	Thân rễ	Rhizoma Atractylodis macrocephalae	Phục chế	Túi PE 1Kg	N2	24 tháng	Bắc - Trung Quốc	VCT-00629-25	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	Công ty TNHH Dược phẩm FITOPHARMA	kg	610.000	15	9.150.000
Tổng cộng: 28 mặt hàng																
Tổng cộng: 5 mặt hàng																40.650.000
																213.291.000

